

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số:05/2019/HSST
Ngày:15-3-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Bà Lữ Phúc Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cái Nước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Văn Nguơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2019/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Tạ Minh C, sinh năm 1991; tại huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khóm CN, thị trấn NC, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Tạ Minh T; Con bà: Võ Thị H; Vợ: Lê Diễm M; Con: 01 người; Tiền án: Không; Tiền sự: 01; Nhân thân: Xấu; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: Kim Thanh M, sinh ngày 27/8/2000; tại huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu vực X, Khóm Y thị trấn N C, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau; Dân tộc: Khơme; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Kim Thanh H; Con bà: Nguyễn Hồng C; Vợ, con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: 01; Nhân thân: xấu; Bị tạm giữ, tạm giam từ 13/12/2018 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1983 (Có mặt).

2/ Ông Ca Hoàng P, sinh năm 1986 (Có mặt).

3/ Ông Phạm Thực H, sinh năm 1975 (Có mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm X, thị trấn CN, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch phân công công tác tuần tra kiểm soát giao thông số 113/KH-CAH ngày 05/11/2018 của Công an huyện Cái Nước. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/11/2018, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Cái Nước gồm có đại úy Nguyễn Thanh T làm Tổ trưởng cùng các tổ viên là Đại úy Huỳnh Chí D, Thượng úy Châu Quốc T, Thượng sỹ Lê Nhật K, Thượng úy Ca Hoàng P, Trung úy Phạm Thực H, Trung úy Lê Trọng T thực hiện việc tuần tra trên tuyến lộ nội ô thị trấn CN, các tuyến lộ liên huyện và tuyến Quốc lộ 1A.

Đến khoảng 9 giờ 15 phút cùng ngày, khi Tổ tuần tra đang đóng chốt tại ấp Hữu Trí, thị trấn Cái Nước thì phát hiện một xe mô tô hiệu FASHION biển kiểm soát 69F3 - 4059 do Tạ Minh C điều khiển chở theo Kim Thanh M ngồi phía sau đang lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1A theo hướng từ Đầm Cù về thị trấn Cái Nước, Tổ tuần tra phát hiện xe mô tô của Cn không có gương chiếu hậu nên Đại úy Huỳnh Chí D ra hiệu lệnh còi và gây chuyên dụng dừng phương tiện xe của C lại để kiểm tra. C không chấp hành hiệu lệnh dừng xe mà tăng ga và điều khiển xe chạy về hướng thành phố Cà Mau. Lúc này Đại úy Nguyễn Thanh T phân công Trung úy Phạm Thực H lái xe mô tô đặc chủng biển kiểm soát 69A-000.42 đuổi theo để dừng xe của C lại và lập biên bản vi phạm, đồng thời phân công Thượng úy Ca Hoàng P lái xe mô tô đặc chủng biển kiểm soát 69A-000.25 chở mình chạy theo phía sau để hỗ trợ và có sử dụng camera để quay lại sự việc. Khi Tổ tuần tra đuổi theo đến đoạn Quốc lộ 1A thuộc ấp Đông Hưng, xã Tân Hưng Đông thì C điều khiển xe chạy với tốc độ cao khoảng 80km/h, lạng lách, đánh võng trên đường và chèn ép xe mô tô của Phạm Thực H. Mặc dù Tổ tuần tra đã nhiều lần yêu cầu C dừng xe để lập biên bản nhưng C vẫn tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy.

Khi xe do C điều khiển chạy qua khỏi Trạm giao thông thuộc xã Tân Hưng Đông thì C kêu M lấy cây kiếm tự chế lưỡi bằng kim loại, lưỡi màu đen, dài khoảng 50cm đưa cho C, M rút cây kiếm ra khỏi vỏ rồi đưa cho C, lúc này C dùng tay phải điều khiển xe còn tay trái thì cầm kiếm quơ và chém nhiều cái vào đầu xe do Phạm Thực H điều khiển nhưng không trúng, sau đó C điều khiển xe chạy rẽ vào tuyến lộ về khu căn cứ Xẻo Đước. Do Tổ tuần tra vẫn còn đuổi theo nên C đưa cây kiếm lại cho M và kêu M ráp nối thân và vỏ kiếm lại cho dài ra để ngăn cản việc truy đuổi, khi ráp xong M đưa lại cho C, C cầm cây kiếm bằng tay trái và tiếp tục chém về phía đầu xe của Phạm Thực H để không cho tiếp cận xe của C nhưng không trúng. C điều khiển xe vượt qua một xe ô tô đang chạy cùng chiều phía trước và đụng vào chậu kiểng của người dân bị té ngã xuống lộ nên C và M bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ được gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu FASHION, màu xanh biển số 69F3-4059, số máy LC152FMY0582622, số khung không xác định; 01 cây kiếm bằng kim loại, vỏ màu đen, lưỡi màu trắng, cán màu trắng có kích thước

53cm x 2,5cm; 01 cây búa bằng kim loại cán màu đen, lưỡi màu trắng (27cm x 12cm), lưỡi kim loại màu trắng có kích thước 9cm x 12cm, cán bằng kim loại màu đen, kích thước 23cm x 03cm; 01 cái túi vải màu đen; 01 cái áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đen trắng bị rách; 01 điện thoại di động hiệu ASUS màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ; 01 đôi dép hiệu doctor màu xám đen; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Tạ Minh Chiến.

Tại cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 22/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau truy tố các bị cáo Tạ Minh C, Kim Thanh M về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Tạ Minh C từ 9 tháng đến 1 năm tù, xử phạt Kim Thanh M từ 6 tháng đến 9 tháng tù. Đối với vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho Kim Thanh M 1 cây búa bằng kim loại cán màu đen, lưỡi màu trắng (27cm x 12cm), lưỡi kim loại màu trắng có kích thước 9cm x 12cm, cán bằng kim loại màu đen, kích thước 23cm x 03cm (đã qua sử dụng) và 01 cái túi vải màu đen (đã qua sử dụng); đối với 01 cây kiếm bằng kim loại, vỏ màu đen, lưỡi màu trắng, cán màu trắng có kích thước 53cm x 2,5cm (đã qua sử dụng; 01 cái áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đen trắng bị rách (đã qua sử dụng) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho các bị cáo một số tài sản không liên quan đến vụ án, hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước đang quản lý 01 xe mô tô nhãn hiệu FASHION, màu xanh biển số 69F3-4059, số máy LC152FMY0582622, số khung không xác định, 01 cây búa bằng kim loại cán màu đen, lưỡi màu trắng (27cm x 12cm), lưỡi kim loại màu trắng có kích thước 9cm x 12cm, cán bằng kim loại màu đen, kích thước 23cm x 03cm; 01 cây kiếm bằng kim loại, vỏ màu đen, lưỡi màu trắng, cán màu trắng có kích thước 53cm x 2,5cm; 01 cái túi vải màu đen; 01 cái áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đen trắng bị rách.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Thanh T, Phạm Thực H và Ca Hoàng P yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Cụ thể là vào ngày 07/11/2018 Tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Cái Nước thực hiện tuần tra kiểm soát giao thông theo kế hoạch số 113/KH-CAH ngày 05/11/2018 của Công an huyện Cái Nước. Vào lúc khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, khi Tổ tuần tra đang đóng chốt tại ấp Hữu Trí, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau để làm nhiệm vụ thì phát hiện một xe mô tô nhãn hiệu FASHION biển kiểm soát 69F3-4059 do bị cáo Tạ Minh C điều khiển chở theo bị cáo Kim Thanh M ngồi phía sau xe đang lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1A theo hướng Đầm Cùng về thị trấn Cái Nước, do phát hiện xe không có kính chiếu hậu nên lực lượng làm nhiệm vụ đã dùng còi và gậy chuyên dụng để yêu cầu dừng xe nhưng bị cáo Chiến không chấp hành hiệu lệnh dừng xe mà tăng ga xe chạy về hướng thành phố Cà Mau. Khi bị lực lượng làm nhiệm vụ gồm Đại úy Nguyễn Thanh T, Trung úy Phạm Thực H, Thượng úy Ca Hoàng P điều khiển 02 xe mô tô đặc chủng đuổi theo yêu cầu dừng xe lại thì bị cáo C điều khiển xe chạy với tốc độ cao khoảng 80km/h, lạng lách đánh võng trên đường và chèn ép xe của lực lượng làm nhiệm vụ. Trên quảng đường lực lượng làm nhiệm vụ đuổi theo từ ấp Hữu Trí, thị trấn Cái Nước đến tuyến lộ về khu căn cứ Xẻo Đước thuộc xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân thì có đến 02 lần bị cáo C kêu và bị cáo M lấy cây kiếm tự chế lưỡi bằng kim loại đưa cho bị cáo C, bị cáo C điều khiển xe bằng tay phải còn tay trái thì cầm kiếm quơ và chém nhiều cái vào đầu xe mô tô do Trung úy Phạm Thực H điều khiển nhưng không trúng. Đến khi xe mô tô do bị cáo C điều khiển bị té ngã xuống lộ thì bị cáo C và bị cáo M bị bắt giữ.

Hội đồng xét xử xét thấy, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông đang thực thi nhiệm vụ theo kế hoạch số 113/KH-CAH ngày 05/11/2018 của Công an huyện Cái Nước, do đó những người trực tiếp tham gia Tổ tuần tra kiểm soát giao thông là những đang thi hành công vụ. Hành vi của bị cáo Chiến và bị cáo Miền là không chấp hành hiệu lệnh dừng xe của lực lượng làm nhiệm vụ, có hành vi chống đối không cho lực lượng làm nhiệm vụ tiếp cận để dừng xe để kiểm tra, lập biên bản là đã thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tạ Minh C và bị cáo Kim Thanh M phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, hành vi có thể gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng và tài sản của người khác nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện nhằm mục đích không cho lực lượng làm nhiệm vụ dừng xe để kiểm tra và lập biên bản vi phạm, thể hiện thái độ hun hăng, xem thường pháp luật của các bị cáo. Việc bị cáo C nhiều lần cầm hung khí quơ về phía đầu xe do Trung úy Phạm Thực H điều khiển nhưng không thiệt hại về sức khỏe, tính mạng và tài sản là chiếc xe do Phạm Thực

H điều khiển là ngoài ý muốn của bị cáo. Trong vụ án này vai trò của bị cáo C là chủ mưu, bị cáo M là người lệ thuộc và làm theo lệnh của bị cáo C, bởi vì tuy bị cáo C là người điều khiển xe và cũng chính là người sử dụng hung khí để chống trả lại khi bị lực lượng làm nhiệm vụ, nhưng bị cáo M là người ngồi phía sau xe nhưng đã có 2 lần cầm hung khí đưa cho bị cáo C sử dụng để chống trả lại lực lượng làm nhiệm vụ, thể hiện giữa bị cáo M và bị cáo C có cùng ý chí là chống lại lực lượng làm nhiệm vụ. Xét thấy, hành vi của các bị cáo chỉ phát sinh nhất thời chứ không có động cơ mục đích phạm tội từ trước, hành vi này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn nên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét về mức độ nguy hiểm cho xã hội để có mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo, nhưng cần phải có hình phạt nghiêm để các bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt có ích cho xã hội, nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo, theo đó các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Tạ Minh C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn ở địa phương theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Kim Thanh M được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Kim Thanh M, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Từ những phân tích như trên thấy rằng, có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu ASUS màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ; 01 đôi dép hiệu doctor màu xám đen; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Tạ Minh C. Do không phải là vật chứng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu FASHION, màu xanh biển số 69F3-4059, số máy LC152FMY0582622, số khung không xác định (đã qua sử dụng) không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo C.

- Trả lại cho Kim Thanh M 01 cây búa bằng kim loại cán màu đen, lưỡi màu trắng (27cm x 12cm), lưỡi kim loại màu trắng có kích thước 9cm x 12cm, cán bằng kim loại màu đen, kích thước 23cm x 03cm (đã qua sử dụng); và 01 cái túi vải màu đen (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kiếm bằng kim loại, vỏ màu đen, lưỡi màu trắng, cán màu trắng có kích thước 53cm x 2,5cm (đã qua sử dụng); 01 cái áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đen trắng bị rách (đã qua sử dụng).

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Tạ Minh C, Kim Thanh M phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Xử phạt: Tạ Minh C 9 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Xử phạt: Kim Thanh M 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2018.

Về vật chứng của vụ án (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2019):

- Trả lại cho Tạ Minh C 01 xe mô tô nhãn hiệu FASHION, màu xanh biển số 69F3-4059, số máy LC152FMY0582622, số khung không xác định (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho Kim Thanh M 01 cây búa bằng kim loại cán màu đen, lưỡi màu trắng (27cm x 12cm), lưỡi kim loại màu trắng có kích thước 9cm x 12cm, cán bằng kim loại màu đen, kích thước 23cm x 03cm (đã qua sử dụng); và 01 cái túi vải màu đen (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kiếm bằng kim loại, vỏ màu đen, lưỡi màu trắng, cán màu trắng có kích thước 53cm x 2,5cm (đã qua sử dụng); 01 cái áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đen trắng bị rách (đã qua sử dụng).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Tạ Minh Chiến và bị cáo Kim Thanh Miên, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;

- VKSND tỉnh Cà Mau;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Cái Nước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cái Nước;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Kỳ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 9 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hữu Khánh

Ông Nguyễn Văn Hành

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/HSST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Diễm, sinh năm 1973; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Ông Định, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở hiện nay: ấp Dinh Cũ, xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Nguyễn Văn Chanh (Chết); Con bà: Tạ Thị Chợ (Chết); Chồng: Lê Văn Dần, sinh năm 1972; Con: 02 người; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị khởi tố, cho tại ngoại từ ngày 16/4/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Hữu Thành, sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị Diễm phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Nguyễn Thị Diễm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Diễm phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 28 tháng 9 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Hữu Khánh

Võ Tấn Liêm

Nguyễn Văn Kỳ

